

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **80/2022/HS-ST**

Ngày: 04-5-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung

2. Bà Lương Thị Tuyết Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2022/HSST-QĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Tuấn K**, sinh năm 1991, tại tỉnh Long An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ô 5, khu B, thị trấn HN, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ng và bà Bùi Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 27/8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2020/HS-ST; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2017/HS-ST; ngày 03/11/2016, bị Công an thị trấn HN, tỉnh Long An xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ ngày 22/11/2021 và tạm giam cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Nguyễn Văn T, sinh năm 1994; cư trú tại: Xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau, vắng.

Người làm chứng: Nguyễn Minh T1, vắng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và biên bản tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 22/11/2021, trong lúc Trần Tuấn K đang ở nhà tại thị trấn HN, huyện Đ, tỉnh Long An thì nảy sinh ý định lấy trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định trên, K cầm theo 01 (một) hộp đen hình chữ nhật kích thước 04 x 10 cm dùng để phá sóng định vị xe mô tô, điện thoại và 01 (một) cây đoản hình chữ T để bẻ khóa xe mô tô, sau đó đón xe buýt đi đến cầu PC, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương rồi thuê xe ôm chở K đi từ cầu PC đến khu vực đường NVL, phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì K xuống xe và đi bộ vòng quanh các khu phòng trọ để tìm tài sản của người dân để sơ hở nhằm lấy trộm. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, K nhìn thấy 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh-bạc, dung tích 149 cm³, biển số 69H1-177.xx của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994, đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau đang dựng trước khu phòng trọ, địa chỉ tại đường Nguyễn Văn Linh, Khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương và không có người trông coi nên K đến gần, dùng cây đoản hình chữ T đã chuẩn bị sẵn để bẻ khóa xe và điều khiển xe mô tô đi tìm nơi tiêu thụ. Ngay sau đó, anh T ăn cơm xong và quay ra thì không thấy xe mô tô biển số 69H1-177.xx. Lúc này, anh T mượn xe mô tô (không rõ biển số xe) của bạn anh T để đi vòng quanh tìm đối tượng đã lấy trộm xe mô tô của mình. Khi anh T điều khiển xe mô tô đi đến giao lộ đường HVL và đường NVL thì phát hiện K đang điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 69H1-177.xx của anh T nên anh T đuổi theo nhưng không kịp. Ngay sau đó, anh T đến Công an phường P để trình báo sự việc.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Công an phường P tiến hành khoanh vùng tội phạm thường xuyên đi đến và thông báo cho Tổ phòng chống tội phạm thành phố T để phối hợp chốt chặn, tìm kiếm đối tượng. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, khi Trần Tuấn K điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh-bạc, biển số 69H1-177.xx đi đến cầu PC, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị anh Nguyễn Minh T1, sinh năm 1988, đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ M, khu phố MH1, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương phát hiện, bắt giữ và báo cho Công an phường P đến để xử lý theo quy định. Cùng ngày, Công an phường P chuyển hồ sơ cùng đối tượng Trần Tuấn K và số vật chứng, gồm: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh-bạc, số khung 0610GY311xxx, số máy G3D4E327XXX, biển số 69H1-177.xx; số tiền 2.965.000 (hai triệu, chín trăm sáu mươi lăm ngàn) đồng và 01 (một) hộp đen hình chữ nhật kích thước 04 x 10 cm (K khai là thiết bị phá sóng) để điều tra theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) xe mô tô Yamaha Exciter, màu xanh-bạc, số khung 0610GY311xxx, số máy G3D4E327XXX, biển số 69H1-177.xx trị giá 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh-bạc, số khung 0610GY311xxx, số máy G3D4E327XXX, biển số 69H1-177.xx do anh Nguyễn Văn T đứng tên trên Giấy chứng nhận Đăng ký xe mô tô nên ngày 07/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một giao trả xe mô tô nói trên cho anh T theo Quyết định xử lý vật chứng số 112/QĐ-CSĐT. Hiện anh T không yêu cầu Trần Tuấn K bồi thường gì thêm.

Đối với 01 (một) cây đoản hình chữ T mà Trần Tuấn K sử dụng để bẻ khóa xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh-bạc, biển số 69H1-177.xx. Quá trình điều tra, K khai nhận K đã ném cây đoản ở bên đường khi bị anh Nguyễn Văn T truy đuổi, do K không xác định được vị trí ném cây đoản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không thể thu hồi được.

Đối với số tiền 2.965.000 (hai triệu, chín trăm sáu mươi lăm ngàn) đồng đã thu giữ của Trần Tuấn K, quá trình điều tra xác định đây là tiền cá nhân của K, không liên quan đến hành vi phạm tội của K nên ngày 10/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một giao trả số tiền trên cho K theo Quyết định xử lý vật chứng 07/QĐ-CSĐT.

Đối với 01 (một) hộp đen hình chữ nhật kích thước 04 x 10 cm (Trần Tuấn K khai là thiết bị phá sóng xe mô tô và điện thoại), quá trình điều tra xác định đây là công cụ hỗ trợ K thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 07/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Cáo trạng số 68/CT-VKS-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Viện Trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Trần Tuấn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Trần Tuấn K mức hình phạt từ 02 (hai) năm đến 02 (năm) 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) hộp đen hình chữ nhật kích thước 04 x 10 cm (bị cáo khai là thiết bị phá sóng xe mô tô và điện thoại).

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 22/11/2021, tại khu vực trước phòng trọ, địa chỉ ở đường NVL, Khu phố H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Tuấn K có hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh-bạc, số khung 0610GY311xxx, số máy G3D4E327XXX, biển số 69H1-177.xx, trị giá 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng của bị hại Nguyễn Văn T. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Trần Tuấn K theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, lười lao động mà muốn có tiền để tiêu xài nên bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 27/8/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm và là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản cũng đã được thu hồi và giao trả cho bị hại nên đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân của bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại và bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) hộp đen hình chữ nhật kích thước 04 x 10 cm (bị cáo khai là thiết bị phá sóng định vị xe mô tô và điện thoại), đây là công cụ hỗ trợ để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Tuấn K 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/11/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) hộp đen hình chữ nhật kích thước 04 x 10 cm (bị cáo khai là thiết bị phá sóng định vị xe mô tô và điện thoại).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 078.22 ngày 07/3/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Tuấn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Vọng